

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

THUYẾT MINH

THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG

- | | |
|----------------------------|--|
| DỰ ÁN | : NÂNG CẤP, CẢI TẠO TUYẾN PHỐ ĐỨC GIANG,
PHƯỜNG ĐỨC GIANG, QUẬN LONG BIÊN (NAY
LÀ PHƯỜNG VIỆT HƯNG, HÀ NỘI) |
| HẠNG MỤC | : PHÁ DỠ CÔNG TRÌNH TRONG PHẠM VI GPMB |
| ĐỊA ĐIỂM | : PHƯỜNG VIỆT HƯNG – TP HÀ NỘI |
| ĐẠI DIỆN CHỦ ĐẦU TƯ | : BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ - HẠ TẦNG
PHƯỜNG VIỆT HƯNG |
| ĐƠN VỊ TƯ VẤN | : CÔNG TY CỔ PHẦN KIẾN TRÚC VÀ XÂY DỰNG
NAM SÔNG HỒNG |

HÀ NỘI, 2026

THUYẾT MINH THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG

DỰ ÁN : NÂNG CẤP, CẢI TẠO TUYẾN PHỐ ĐỨC GIANG,
PHƯỜNG ĐỨC GIANG, QUẬN LONG BIÊN (NAY
LÀ PHƯỜNG VIỆT HÙNG, HÀ NỘI)

HẠNG MỤC : PHÁ DỠ CÔNG TRÌNH TRONG PHẠM VI GPMB

ĐỊA ĐIỂM : PHƯỜNG VIỆT HÙNG – TP HÀ NỘI

ĐẠI DIỆN CHỦ ĐẦU TƯ : BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ - HẠ TẦNG
PHƯỜNG VIỆT HÙNG

ĐƠN VỊ TƯ VẤN : CÔNG TY CỔ PHẦN KIẾN TRÚC VÀ XÂY DỰNG
NAM SÔNG HỒNG

ĐẠI DIỆN CHỦ ĐẦU TƯ
BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ - HẠ TẦNG
PHƯỜNG VIỆT HÙNG



PHÓ GIÁM ĐỐC
Hoàng Hữu Lợi

Hà Nội, ngày ... tháng ... năm 2026

ĐƠN VỊ THIẾT KẾ
CÔNG TY CP KIẾN TRÚC VÀ XÂY DỰNG
NAM SÔNG HỒNG



GIÁM ĐỐC
Dương Tiến Đạt

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

THUYẾT MINH THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG

DỰ ÁN: NÂNG CẤP, CẢI TẠO TUYẾN PHỐ ĐỨC GIANG, PHƯỜNG ĐỨC
GIANG, QUẬN LONG BIÊN (NAY LÀ PHƯỜNG VIỆT HƯNG, HÀ NỘI)

HẠNG MỤC: PHÁ DỠ CÔNG TRÌNH TRONG PHẠM VI GPMB

ĐỊA ĐIỂM: PHƯỜNG VIỆT HƯNG – TP. HÀ NỘI

CHƯƠNG I: GIỚI THIỆU CHUNG

I.1. GIỚI THIỆU CHUNG

- Dự án: Nâng cấp, cải tạo tuyến phố Đức Giang, phường Đức Giang, quận Long Biên (nay là phường Việt Hưng, Hà Nội)
- Hàng mục: Phá dỡ, vận chuyển phục vụ công tác GPMB
- Địa điểm: Phường Việt Hưng – TP. Hà Nội
- Đại diện chủ đầu tư: Ban Quản lý Dự án Đầu tư - Hạ tầng phường Việt Hưng
- Đơn vị Thiết kế: Công ty cổ phần Kiến trúc và Xây dựng Nam Sông Hồng
- Vị trí, phạm vi dự án:
 - + Điểm đầu: Nút Giao đường Ngô Gia Tự
 - + Điểm cuối: Tại nút giao Công ty Hóa chất Đức Giang
 - + Chiều dài tuyến đường khoảng: $L=1.153m$

- Phân cấp công trình:

I.2. CĂN CỨ PHÁP LÝ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 29/11/2024;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/06/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 23/6/2023;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18/01/2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai, Luật Nhà ở, Luật Kinh doanh bất động sản và Luật Các tổ chức tín dụng ngày 29/6/2024;

Căn cứ Nghị định số 88/2024/NĐ-CP ngày 15/7/2024 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

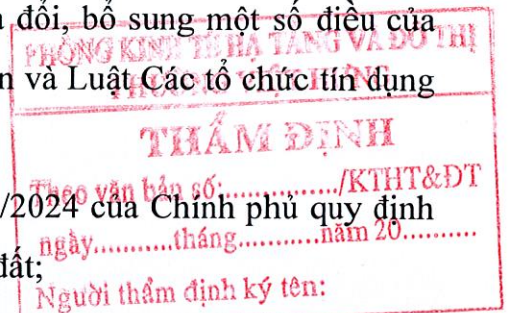
Căn cứ Quyết định số 56/2024/QĐ-UBND ngày 06/9/2024 của UBND Thành phố Hà Nội về việc Ban hành Quy định một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố Hà Nội;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ số: 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng; 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình; 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng; Nghị định 24/2024/NĐ-CP ngày 27/2/2024 về việc quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị quyết số 10/NQ-HĐND ngày 25/02/2025 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hà Nội về việc phê duyệt chủ trương đầu tư các dự án đầu tư xây dựng công trình cầu lớn qua sông Hồng;

Căn cứ Quyết định số 56/2024/QĐ-UBND ngày 06/9/2024 của UBND Thành phố Hà Nội về việc Ban hành Quy định một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố Hà Nội;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ số: 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng; 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình; 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng; Nghị định 24/2024/NĐ-CP ngày 27/2/2024 về việc quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;



Nghị quyết số 29/NQ-HĐND ngày 29/10/2021 về việc phê duyệt chủ trương đầu tư 15 dự án và điều chỉnh chủ trương đầu tư 03 dự án thuộc nhiệm vụ chi cấp Quận sử dụng ngân sách quận Long Biên, thành phố Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 8831/QĐ-UBND ngày 10/11/2022 của UBND quận Long Biên về việc phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi dự án: “Nâng cấp, cải tạo tuyến phố Đức Giang, phường Đức Giang, quận Long Biên”;

Căn cứ Quyết định số 1266/QĐ-UBND ngày 25/3/2025 của UBND quận Long Biên về việc phê duyệt giá đất cụ thể làm căn cứ bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án trên;

Căn cứ Kế hoạch số 225/KH-UBND ngày 21/4/2023 của UBND quận Long Biên về việc phê duyệt kế hoạch giải phóng mặt bằng thực hiện dự án trên;

Căn cứ Văn bản số 485/UBND-TNMT ngày 18/3/2025 của UBND quận Long Biên về việc chấp thuận bố trí và điều chuyển căn hộ tái định cư phục vụ công tác GPMB thực hiện dự án trên;

Căn cứ Quyết định số 3536/QĐ-UBND ngày 30/06/2025 của UBND Thành phố Hà Nội về việc thành lập Ban quản lý Dự án đầu tư – hạ tầng trực thuộc UBND xã, phường sau sắp xếp trên cơ sở tổ chức lại các Ban quản lý Dự án đầu tư xây dựng cấp huyện và Trung tâm Phát triển quỹ đất cấp Huyện;

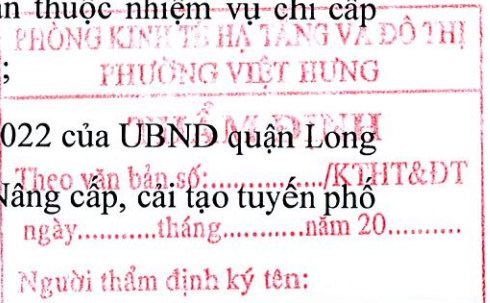
Căn cứ Quyết định số 35/QĐ-UBND ngày 12/01/2026 của UBND phường Việt Hưng về việc giao Ban quản lý dự án Đầu tư - Hạ tầng phường Việt Hưng làm chủ đầu tư một số dự án thuộc nhiệm vụ chi cấp phường;

Căn cứ Văn bản số 8796/STC-QLNS ngày 23/7/2025 của Sở Tài chính Hà Nội về việc triển khai thực hiện các dự án đầu tư công khi thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp;

Căn cứ Quyết định số 147/QĐ-UBND ngày 21/01/2026 của UBND phường Việt Hưng về việc phê duyệt điều chỉnh dự án: Nâng cấp, cải tạo tuyến phố Đức Giang, phường Đức Giang, quận Long Biên (nay là phường Việt Hưng, Hà Nội);

Căn cứ Quyết định số 1314/QĐ-UBND ngày 16/04/2024 của UBND quận Long Biên về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án trên;

Căn cứ Biên bản Điều tra, Khảo sát, Đo đạc, Kiểm đếm tài sản gắn liền với đất phục vụ công tác giải phóng mặt bằng thực hiện dự án: Nâng cấp, cải tạo tuyến phố



Đức Giang, phường Đức Giang, quận Long Biên (nay là phường Việt Hưng, Hà Nội) đối với các hộ dân nằm trong phạm vi GPMB thực hiện dự án.

1.3. CÁC TIÊU CHUẨN ÁP DỤNG

- Tiêu chuẩn thiết kế đường ô tô TCVN 4054-2005.
- Đường đô thị – yêu cầu thiết kế TCXD VN 104-2007.
- Áo đường mềm – các yêu cầu và chỉ dẫn thiết kế 22TCN 211-2006.
- Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia các công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị QCVN 07:



2016/BXD.

- Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn cháy cho nhà và công trình QCVN

06:2010/BXD;

- Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia các công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị QCVN 07:

2016/BXD;

- Căn cứ thiết kế mẫu hệ đường đô thị trên địa bàn Thành phố Hà Nội ban hành theo Quyết định số 1303/QĐ-UBND ngày 21/3/2019 của UBND Thành phố Hà Nội;

- Căn cứ văn bản số 2340/UBND-XDGT ngày 22/4/2016 của UBND Thành phố Hà Nội về việc thiết kế hạ tầng kỹ thuật đảm bảo trật tự văn minh đô thị.

- QCVN 01:2021/BXD: Quy chuẩn xây dựng Việt nam về QH xây dựng;

- QCVN 06:2010/BXD: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về An toàn cháy cho nhà và công trình;

- QCXDVN 04:2009/BKHCN: Quy chuẩn KTQG về an toàn thiết bị điện;

- QCXDVN 05:2008/BXD: Nhà ở và công trình công cộng - an toàn sinh mạng sức khỏe;

- TCVN 2737:2006 - Tiêu chuẩn quốc gia về Tải trọng và tác động - Tiêu chuẩn thiết kế;

- TCVN 5573:2011 - Tiêu chuẩn quốc gia về Kết cấu gạch đá và gạch đá cốt thép;

- TCVN 5574:2012 - Tiêu chuẩn quốc gia về Kết cấu bê tông cốt thép - Tiêu chuẩn thiết kế;

- TCVN 5575:2012 - Tiêu chuẩn quốc gia về Kết cấu thép TC thiết kế;

- TCVN 9361:2012 - Tiêu chuẩn quốc gia về Công tác nền móng - thi công và nghiệm thu;

- TCVN 9362:2012 - Tiêu chuẩn quốc gia về Tiêu chuẩn thiết kế nền nhà và công trình;

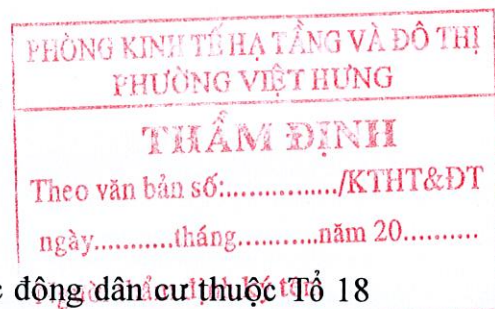
- TCVN 9386-1:2012 - Tiêu chuẩn quốc gia về Thiết kế công trình chịu động đất;

THẨM ĐỊNH Theo văn bản số:...../KTHT&ĐT ngày.....tháng.....năm 20..... Người thẩm định ký tên:

CHƯƠNG II: ĐẶC ĐIỂM HIỆN TRẠNG

1. Vị trí dự án

- + Điểm đầu: Nút Giao đường Ngô Gia Tự
- + Điểm cuối: Tại nút giao Công ty Hóa chất Đức Giang
- + Chiều dài tuyến đường khoảng: $L=1.153\text{m}$



2. Đặc điểm hiện trạng dự án và khu vực

Hiện trạng tuyến đường quy hoạch chạy qua khu vực đông dân cư thuộc Tổ 18 và 20 phường Đức Giang cũ (nay là phường Việt Hưng), TP Hà Nội. Tuyến đường quy hoạch chạy qua khu vực dân cư đang sinh sống từ số nhà 2 đường Đức Giang giáp với đường Ngô Gia Tự đến số nhà 19/44 ngõ Đức Giang tại nút giao Công ty Hóa chất Đức Giang. Mặt cắt ngang tuyến đường mới là $B_{\text{mền}} = B_{\text{mđ}} + B_{\text{vĩa hè}} = 17,5\text{m} - 21\text{m}$. Phạm vi GPMB thực hiện dự án sẽ vào phạm vi nhà, đất thổ cư và vườn hiện trạng của các hộ dân đang sinh sống thuộc Tổ 18 và 20 phường Đức Giang cũ (nay là phường Việt Hưng), TP Hà Nội.

Hiện trạng các công trình xây dựng của các hộ dân nằm trong chỉ giới GPMB thực hiện dự án bao gồm các công trình: Nhà tạm quây tôn, Nhà 1 tầng xây gạch và Nhà bê tông cốt thép từ 1 tầng đến 3 tầng. Tổng số các công trình xây dựng trên đất thuộc phạm vi GPMB thực hiện dự án khoảng 70 hộ dân và 7 cơ quan tổ chức có công trình. Toàn bộ các công trình xây dựng nói trên nằm trong mốc GPMB của dự án trên địa bàn Tổ 18 và 20 phường Đức Giang cũ (nay là phường Việt Hưng), TP Hà Nội.

CHƯƠNG III: GIẢI PHÁP THIẾT KẾ

1. Xác định ranh giới phạm vi GPMB trên thực tế dựa theo bản vẽ kiểm đếm để thuận tiện cho việc thi công;

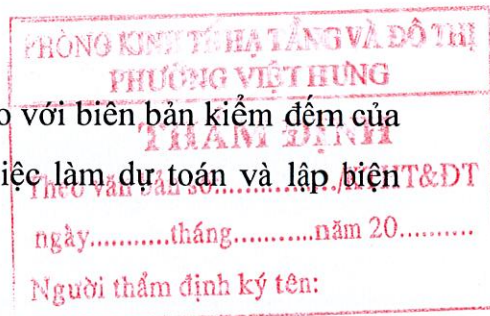
2. Đo đạc xác định kích thước các kết cấu còn thiếu so với biên bản kiểm đếm của các nhà hộ dân thuộc phạm vi GPMB để bổ sung cho việc làm dự toán và lập biện pháp thi công;

3. Kiểm tra đánh giá an toàn hệ thống điện, nước;

4. Đánh giá tình trạng chịu lực của nền móng, tường, cột, dầm, sàn để xác định sơ bộ biện pháp cắt xén và phá dỡ đảm bảo an toàn cho các công trình lân cận không nằm trong chỉ giới GPMB.

5. Chuẩn bị dụng cụ, vật tư, thiết bị máy: máy ảnh, thước dây, thước thép, xe máy.

6. Trên cơ sở các biên bản điều tra, kiểm đếm đất và tài sản trên đất đối với các hộ dân nằm trên địa bàn phường Việt Hưng, Điểm đầu: Nút Giao đường Ngô Gia Tự; Điểm cuối: Tại nút giao Công ty Hóa chất Đức Giang Sau khi khảo sát, thị sát, điều tra tại hiện trường. Công ty cổ phần Kiến trúc và Xây dựng Nam Sông Hồng lập Hồ sơ thiết kế, lập phương án phá dỡ, thu dọn, vận chuyển phế thải các hộ dân trong diện GPMB



CHƯƠNG IV: CHỈ DẪN KỸ THUẬT THI CÔNG

I. CHỈ DẪN KỸ THUẬT THI CÔNG PHÁ DỠ CÔNG TRÌNH

1. Chuẩn bị mặt bằng thi công và vấn đề liên quan:

Để chuẩn bị tốt việc tổ chức thi công, công tác chuẩn bị mặt bằng được thực hiện các bước sau:

- Tính toán mặt bằng, xác định vị trí mặt bằng bố trí công trình tạm, Ban chỉ huy, bãi tập kết vật tư, khu vực tập kết máy móc thiết bị phù hợp so với điều kiện thực tế của công trình và phù hợp với biện pháp, kế hoạch tổ chức thi công đã đề ra.

- Sử dụng hàng rào tôn hoặc bạt che ngăn khu vực thi công để bảo vệ và ngăn cách khu vực công trình lân cận, khu vực làm việc. Liên hệ với Chủ đầu tư để bàn giao mặt bằng tập kết máy móc thiết bị thi công về công trường.

- Tổ chức bố trí nhân công đến công trường ổn định chỗ ở chuẩn bị thi công.

- Lập danh sách các cán bộ BCH, toàn thể công nhân và số lượng kèm theo biển số của từng xe ô tô vận chuyển phế thải trong quá trình thi công gửi Chủ đầu tư.

- Xác định các vị trí, mốc giới vi phạm thi công của công trình.

- Kết hợp với Chủ đầu tư tiến hành kiểm tra các công trình ngầm như đường cáp điện, đường ống ngầm để kịp thời xử lý trong quá trình thi công đảm bảo an toàn.

- Xác định nguồn điện, nước và ký kết hợp đồng mới được cho phép triển khai thi công.

- Sử dụng bạt che chắn xung quanh công trình phá dỡ.

2. Công tác tổ chức thi công:

Do đặc điểm tính chất của công trình là phá dỡ, di dời trong khu vực mặt bằng có nhiều công trình lân cận. Nhà thầu bố trí nhân lực thi công như sau:

- Chỉ huy trưởng công trình: 01 người

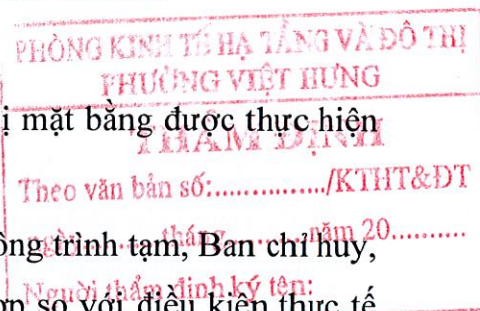
- Cán bộ kỹ thuật: 02 người

- Kế toán công trường: 01 người

- Bảo vệ + Thủ kho: 02 người

- Nhân công: 5-7 người

Trong trường hợp yêu cầu cao về tiến độ, khối lượng công việc tăng độ biến nhà thầu sẽ huy động, bổ sung nhân lực phù hợp với yêu cầu của công việc.



3. Phương tiện dụng cụ thi công, trang thiết bị bảo hộ lao động:

- Phương tiện vận chuyển, tháo dỡ:

+ Đặc điểm là phá dỡ công trình, mặt bằng phụ thuộc vào **tiền độ bàn giao của các hộ dân và mục tiêu giao mặt bằng là thi công ngay, chống tái lấn chiếm do vậy đường vào thi công, vận chuyển phế thải hẹp và lại thi công trong khu vực nội thành nên nhà thầu sẽ sử dụng ô tô tự đổ loại 5T-7T và xe chuyên dụng để vận chuyển phế thải.**

PHÒNG KINH TẾ HẠ TẦNG VÀ ĐÔ THỊ
TRƯỜNG KINH TẾ HẠ TẦNG VÀ ĐÔ THỊ
Theo văn bản số...../KTHT&ĐT
ngày.....tháng.....năm 20.....
Người thẩm định ký tên:

+ Sử dụng cầu tự hành để nâng đỡ và tháo lắp.

- Dụng cụ thi công:

+ Máy khoan phá điện, máy nén khí.

+ Máy cầm tay chuyên dụng: Máy khoan, máy cắt các loại, búa tạ, kìm, ...

+ Máy phát điện dự phòng.

+ Giáo hoàn thiện để tháo dỡ.

+ Quốc, sừng, xà beng, ...

- Trang thiết bị bảo hộ:

+ Cán bộ kỹ thuật, công nhân thi công trên công trường phải có đầy đủ trang thiết bị bảo hộ như: Mũ cứng bảo hộ, quần áo, găng tay, giày, kính bảo hộ, dây an toàn... đạt tiêu chuẩn về bảo hộ lao động

+ Ngoài ra còn sử dụng một số trang thiết bị khác như: Bạt dứa ngăn khu vực thi công, biển báo khu vực đang thi công, biển báo khu vực nguy hiểm, ...

II. Biện pháp thi công chi tiết

- Lựa chọn dụng cụ thi công: Đây là loại công trình phá dỡ nhà dân phục vụ công tác giải phóng mặt bằng do vậy có những đặc thù riêng, việc bàn giao nhà của các hộ dân mang tính không đồng nhất do vậy việc phá dỡ các kết cấu bê tông, gạch đá chủ yếu dùng máy khoan cầm tay, hoặc búa căn và thủ công.

- Đối với các hộ cắt xén trong phạm vi GPMB, khi tiến hành phá dỡ những kết cấu nguy hiểm, cần tiến hành lắp dựng hệ thống giáo, kích chống sập đổ. Sau đó tiến hành phá dỡ các kết cấu trong phạm vi GPMB và kết cấu ảnh hưởng. Sử dụng máy khoan cầm tay mũi nhỏ để phá nhỏ từng bộ phận kết cấu nguy hiểm và ảnh hưởng của công trình cần phá dỡ

- Đối với các kết cấu chung của các hộ trong đó có hộ chưa bàn giao mặt bằng thì cần để lại chờ bàn giao mặt bằng mới được phá dỡ. Tuyệt đối không được phá dỡ các kết cấu chung của các hộ khi chưa bàn giao nhà để thực hiện phá dỡ.

- Trước khi thi công công trình, Nhà thầu nhận bàn giao mốc cọc tim và phạm vi phá dỡ công trình do Chủ đầu tư cấp tại hiện trường. Nhà thầu sẽ tiến hành kiểm tra định vị chính xác nội dung hạng mục công trình đối chiếu với Hồ sơ bản vẽ hiện trạng. Nếu có sự sai lệch nào so với tổng thể chung Nhà thầu sẽ thông báo ngay cho Chủ đầu tư để tiến hành hiệu chỉnh ngay.

- Sau khi nhận bàn giao, Nhà thầu tiến hành công tác kiểm tra các hệ thống ngầm nếu có, đánh dấu bằng sơn đỏ chi tiết các vị trí thiết bị cần phải di dời được đảm bảo bàn giao cho Chủ đầu tư sau này. Sử dụng máy chuyên dụng và các dụng cụ chuyên dụng cần thiết để triển khai tháo lắp được đảm bảo yêu cầu và an toàn trong quá trình thi công.

1) Tháo dỡ các thiết bị điện.

- Cắt bỏ điện lưới, sau khi cắt bỏ di chuyển nguồn điện theo phương án được thống nhất, tiến hành tháo dỡ hệ thống dây điện, thiết bị điện của tòa nhà phá dỡ.

- Công nhân lao động dùng hệ thống giáo thép + sàn công tác, kết hợp giàn giáo di động tháo dỡ các thiết bị.

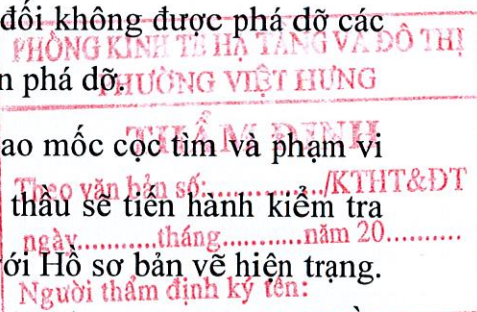
2) Tháo dỡ thiết bị nước.

- Sau khi cắt bỏ nguồn nước cung cấp nước cho công trình phá dỡ, tiến hành tháo bỏ các thiết bị vệ sinh theo trình tự từ cao xuống thấp. Hệ thống đường ống, phụ kiện được tháo dỡ sau.

3) Tháo dỡ vật liệu mái.

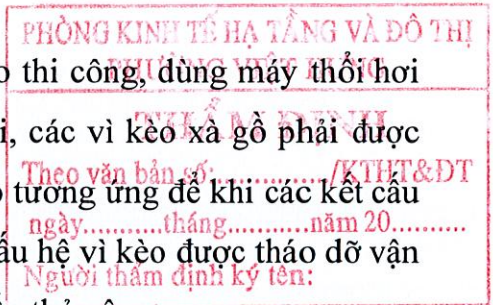
- Mái ngói, mái tôn, mái fibroximăng, mái chống nóng được tháo bỏ bằng thủ công. Công nhân được đeo dây an toàn và tháo dỡ từng tấm, trước hết là tháo các tấm tiếp giáp với sàn bê tông cốt thép trước vì tại các vị trí này tiện cho công nhân có chỗ đứng vững vàng để thi công. Sau đó công nhân đi lại trên xà gồ để tháo nốt các tấm tiếp theo, vận chuyển xuống dưới. Lúc này dây an toàn của công nhân phải được neo vào các vị trí chắc chắn như xà gồ, vì kèo.

- Khi tháo mái, tuyệt đối nghiêm cấm công nhân làm việc phía trong phòng. Tôn, ngói tháo xong tập trung thành từng đồng không quá 40cm và không tập trung vào một



vị trí nhất là vị trí giữa sàn, sau đó sẽ được vận chuyển xuống đất bằng các phương tiện thích hợp yêu cầu với công trình.

- Tháo dỡ hệ xà gồ, vì kèo thép phải được bắc giáo thi công, dùng máy thổi hơi cắt tĩa xà gồ trước sau đó tiến hành tháo đến vì kèo mái, các vì kèo xà gồ phải được neo buộc vào các kết cấu như cột, dầm bê tông có độ cao tương ứng để khi các kết cấu này mất ổn định cũng không rơi tự do xuống dưới. Kết cấu hệ vì kèo được tháo dỡ vận chuyển đến các vị trí tập kết bằng máy kết hợp vận chuyển thủ công.



4) Tháo dỡ cửa khóa, vách kính và tường gạch.

- Công nhân lao động dùng hệ thống giáo thép và sàn công tác di động tháo dỡ toàn bộ hệ thống cửa đi, cửa sổ của công trình.

- Khi tháo dỡ cánh cửa, khuôn cửa, công nhân phải thắt dây an toàn và dùng dây thừng giăng chắc các chi tiết này vào phía trong. Tránh tình trạng cánh cửa, khuôn cửa bị rơi ra ngoài gây nguy hiểm và làm hỏng vật liệu.

- Các vật liệu thu hồi được tập kết tại các vị trí đã dự kiến.

5) Phá dỡ kết cấu mái BTCT.

- Chuẩn bị hệ thống dàn giáo, sàn công tác, lan can đảm bảo an toàn cho người thi công an toàn khi thi công trên cao và tránh người đi vào phạm vi thi công phá dỡ công trình.

- Phá dỡ các lớp gạch lát, lớp đệm bằng thiết bị phù hợp.

- Tiến hành phá dỡ các kết cấu sàn bê tông cốt thép bằng các thiết bị phá dỡ chuyên dụng (búa căn, máy khoan phá bê tông sử dụng khí nén).

- Vị trí lỗ sàn các tầng phải được phá đồng trục.

- Dùng thủ công phá cắt thép và vận chuyển xuống bằng thang bộ.

6) Phá dỡ dầm, cột bê tông và BTCT.

- Dầm bê tông được phá sau khi đã phá hoàn toàn phần bê tông và thu hồi thép sàn. Dầm BTCT được phá từ giữa ra hai bên dầm. Tiến hành phá dỡ với các thiết bị chuyên dụng. Sau khi phá xong toàn bộ phần bê tông, tiến hành dùng thiết bị cắt thép từ hai bên đầu dầm và hạ xuống đất đầy ra ngoài.

- Cột bê tông và BTCT cũng được phá tương tự như dầm, với lưu ý phá từ trên xuống dưới. Nghiêm cấm phá cột từ phần chân xuống khiến cho cột bị gãy có thể gây nguy hiểm cho công nhân lao động.

7) Phá dỡ tường gạch

- Phần tường phá dỡ bằng nhân công, sử dụng giáo có sàn thao tác để phá dỡ từ trên xuống dưới.

- Toàn bộ vật liệu sau khi được phá dỡ được tập kết lại và vận chuyển xuống dưới qua lỗ sàn để chuyển xuống dưới.

- Đối với tường cao, tường cạnh nhà dân và các cơ quan xung quanh được tháo dỡ bằng thủ công, đơn vị thi công tiến hành bắc giáo định vị cho công nhân đứng phía trong và gõ tĩa từng viên gạch bằng búa, tường tiếp giáp với nhà dân được phá từ trên xuống. Vật liệu được bỏ phía trong sàn và trút xuống qua ống đổ sau khi đã phun ẩm. Phế thải sau khi phá dỡ không xếp tập trung tại một chỗ hoặc để quá nhiều nhất là tại vị trí giữa sàn mà phải kết hợp đồng thời trút vật liệu xuống dưới. Nghiêm cấm giật đổ tường lên sàn, cấm phá tường bằng cách đục chân tường.

- Khi thi công cán bộ kỹ thuật phải thường xuyên theo dõi giám sát quá trình phá dỡ, phải phá dỡ kết cấu phụ trước, các kết cấu chịu áp lực chính phá dỡ sau để phòng các kết cấu này có thể bị đổ khi phá dỡ kết cấu chính kia gây mất an toàn.

8) Vận chuyển vật liệu phế thải

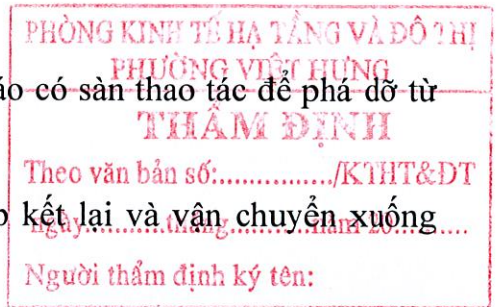
- Việc vận chuyển phế thải xây dựng ra khỏi khu vực chỉ thực hiện sau 22h đêm. Dùng máy kết hợp thủ công san gạt xúc lên ô tô chuyển tới bãi đổ. Trong quá trình san gạt xúc lên ô tô phải được tưới nước tránh bụi để đảm bảo vệ sinh môi trường.

- Toàn bộ xe vận chuyển phế thải trước khi ra khỏi cổng đều phải được xịt rửa lớp, cầu xe. Đảm bảo không gây mất vệ sinh cho đường phố.

- Công tác vận chuyển phế thải tập kết tại các vị trí quy định của nhà thầu trên công trường tạo điều kiện thuận lợi cho công tác vận chuyển đi. Toàn bộ phế thải trong quá trình phá dỡ đến đâu phải được tưới nước vận chuyển đi.

- Không được tập trung trên ô sàn, kết cấu chịu lực chưa phá dỡ tránh hiện tượng sập kết cấu gây mất an toàn.

- Công tác vận chuyển phế thải bằng thủ công. Đối với phế thải trên cao, nhà thầu sẽ chuyển xuống qua hệ thống ống đổ vật liệu. Hệ thống ống đổ được đặt tại các vị trí các ô cầu thang, lỗ sàn, ... Phế thải sau khi được phá dỡ được vận chuyển ngang theo mặt bằng phá dỡ và chuyển xuống qua ống đổ vật liệu. Tuyệt đối không đổ phế thải từ trên cao xuống mà không có ống đổ.



- Các ống đổ vật liệu phế thải, cũng như các bước tường đang phá dỡ sẽ được tưới nước thường xuyên để tránh bụi gây ảnh hưởng đến an toàn vệ sinh môi trường.

- Đường thi công được bố trí bảo đảm không ảnh hưởng tới giao thông đi lại chung, khi vận chuyển phế thải có người canh giới, xi nhân đảm bảo an toàn..../KTHT&DT

- Khối lượng phế thải sẽ được tính toán phù hợp với khối lượng phá dỡ cho từng giai đoạn thi công nhằm tránh tập trung quá nhiều phế thải tại công trường. Trong quá trình Thi công phá dỡ phải đảm bảo đầy đủ các giấy phép cho các ô tô chở vật liệu được hoạt động thường xuyên để đảm bảo quá trình vận chuyển.

- Phế thải được xúc lên bằng máy xúc. Các loại máy móc thiết bị sử dụng đều có các giải pháp dự phòng thay thế không ảnh hưởng đến tiến độ thi công khi xảy ra sự cố.

9) Biện pháp phòng chống cháy nổ, ATLĐ và vệ sinh môi trường chung.

- Bố trí các thùng phi để thu dọn riêng rác thải dễ cháy, dầu nhớt thừa.
- Bố trí các bình chữa cháy tại các vị trí thuận tiện dễ nhìn.
- Các công nhân và cán bộ kỹ thuật tham gia thi công phải được phổ biến về an toàn lao động, vệ sinh môi trường và phòng chống cháy nổ
- Có biện pháp kiểm tra thường xuyên và có biện pháp phối hợp với cơ quan phòng cháy chữa cháy và cấp cứu, cứu hộ, cứu nạn.

II. GIẢI PHÁP BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

1. Nguồn gây ô nhiễm:

Những yếu tố ảnh hưởng đến môi trường:

1.1. Nguồn gây ô nhiễm nước:

Nguồn gây ô nhiễm nước chủ yếu là nước thải sinh hoạt từ các căn hộ và từ bể tự hoại của khu nhà . Chất thải có chứa:

Chất lơ lửng (SS)

Chất hữu cơ (BOD, COD)

Chất dinh dưỡng (N, P)

Vi sinh vật.

Sơ bộ ước tính khối lượng nước thải sinh hoạt khoảng 10 l/s. Chất lượng đặc trưng của nước thải sinh hoạt như sau:

Chất lượng đặc trưng của nước thải sinh hoạt:

Chất gây ô nhiễm	Nồng độ (mg/l)	Tiêu chuẩn cho phép	
		Nguồn loại A	Nguồn loại B
BOD5	100~120	20	50
COD	120~140	50	100
SS	200~220	50	100
Dầu mỡ	40~120	KPH	10
Colifom (MNP/100ml)	10~10 ²	5.10 ³	10 ⁴

Bảng trên cho thấy nồng độ các chất ô nhiễm trong nước thải sinh hoạt cao hơn tiêu chuẩn xả vào nguồn loại B. Việc xử lý trước khi xả vào hệ thống thoát nước khu vực là cần thiết.

1.2. Nguồn gây ô nhiễm không khí:

Quá trình phát sinh bụi chủ yếu chỉ có trong giai đoạn thi công xây dựng do máy móc thi công và vận tải gây ra. Phát sinh bụi trong quá trình khai thác sử dụng coi như không có.

Khói: máy móc thi công gồm nhiều loại máy móc, thiết bị cơ khí, các phương tiện vận tải đốt nhiên liệu chủ yếu là xăng và diesel. Chất thải chủ yếu là CO_x, NO_x, SO_x, carburihidro, aldehyd, quan trọng nhất là chì nếu các động cơ sử dụng nhiên liệu có pha chì. Nguồn ô nhiễm phân bố rải rác và khuếch tán trong không gian rộng lớn chủ yếu là đường giao thông và các cơ quan trường học lân cận.

Bụi: phát sinh do đào, đắp, vận chuyển đất, vật liệu xây dựng.

1.3. Nguồn gây tiếng ồn:

Quá trình phát sinh tiếng ồn chủ yếu trong giai đoạn thi công xây dựng do máy móc thi công, vận tải và các hoạt động xây lắp gây ra. Do địa điểm xây dựng nằm giữa khu đất trống nên ảnh hưởng không quá lớn.

Quá trình phát sinh tiếng ồn chủ yếu trong giai đoạn khai thác sử dụng do máy phát điện dự phòng gây ra với tần suất thấp nên ảnh hưởng không lớn. Các sinh hoạt hàng ngày của dân cư gây độ ồn không lớn nên không được xem là nguồn ồn.

1.4. Chất thải rắn:

Rác thải chủ yếu trong giai đoạn thi công xây dựng là phế thải xây dựng và rác thải sinh hoạt của công nhân xây dựng. Khối lượng chất thải rắn rất nhiều nên cần có biện pháp thu gom và chuyên chở đến nơi quy định.

Rác thải chủ yếu trong giai đoạn khai thác sử dụng là rác thải sinh hoạt của cán bộ công nhân viên chức làm việc tại trường. Khối lượng chất thải rắn rất nhiều nên cần có biện pháp thu gom và chuyên chở đến nơi quy định.

2. Các biện pháp quản lý, giải pháp kỹ thuật và khống chế tác động tiêu cực:

2.1. Phương án xử lý nước thải:

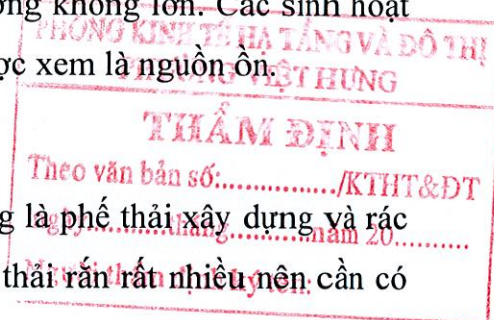
Nước thải của công trình được xử lý qua bể tự hoại ba ngăn xây dựng bên trong công trình, sau đó theo các tuyến cống thoát nước thải riêng tự chảy ra hệ thống rãnh thoát nước của khu vực.

Nguyên tắc của bể là lắng cặn – phân hủy kỵ khí – lắng cặn. Hiệu quả xử lý đạt hàm lượng chất lơ lửng 65~70% và BOD5 đạt 60~65% - đạt tiêu chuẩn nguồn loại B, có thể bơm trực tiếp ra cống thoát nước khu vực.

2.2. Phương án xử lý khí thải:

Như đã phân tích ở trên, khói bụi chủ yếu chỉ có trong giai đoạn thi công xây dựng do máy móc thi công và vận tải gây ra. Phát sinh bụi trong quá trình khai thác sử dụng coi như không có. Nguồn phát sinh chủ yếu: máy móc thi công gồm nhiều loại máy móc, thiết bị cơ khí, các phương tiện vận tải đốt nhiên liệu chủ yếu là xăng và diesel. Chất thải chủ yếu là COx, NOx, SOx, carburhidro, aldehyd, qan trọng nhất là chì nếu các động cơ sử dụng nhiên liệu có pha chì. Bụi phát sinh do đào, đắp, vận chuyển đất, VLXD. Để hạn chế khói bụi trong quá trình thi công, các biện pháp được vận dụng như sau:

- + Không đốt chất thải trong khu vực dự án.
- + Không tích lũy các chất dễ cháy trong công trường.



- + Không sử dụng động cơ đốt nhiên liệu pha chì.
- + Thường xuyên bảo dưỡng máy móc, thiết bị, nâng cao hiệu suất đốt nhiên liệu.
- + Phun tưới nước thường xuyên lên các nguồn gây bụi.

2.3. Phương án khống chế tiếng ồn:

Sử dụng mái che để giảm thiểu tiếng ồn theo phương thẳng đứng, đối với các loại máy móc cần lắp đặt hệ thống tiêu âm.

Giảm thiểu độ rung các máy móc như nền móng của máy phát điện, búa,... bằng phương án sử dụng bê tông chất lượng cao, tăng chiều sâu các rãnh tiêu âm, có đệm cát để ngăn độ rung. Tại chân đế máy có các đệm đàn hồi để triệt tiêu truyền âm va chạm.

Phương án xử lý chất thải rắn

Rác thải thi công được các nhà thầu xây lắp ký hợp đồng với các cơ quan có chức năng thu gom rác chuyển đến nơi quy định.

Rác thải sinh hoạt chủ yếu gồm giấy, vỏ PE, PVC, PET, ... được thu gom bằng các thùng đựng rác và được ký hợp đồng với các cơ quan có chức năng thu gom rác chuyển đến nơi quy định.

Cần xây dựng hệ thống thu gom rác từ trên cao xuống bể rác.

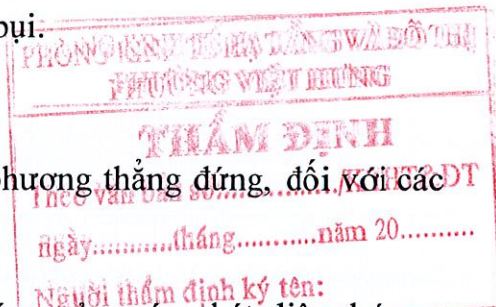
2.4. Phương án phòng chống cháy, nổ:

Các biện pháp áp dụng phòng chống cháy nổ:

- + Việc lưu trữ nhiên liệu trên công trường phải tuân theo các quy định quy phạm hiện hành.
- + Thiết kế phòng cháy, chữa cháy đảm bảo các tiêu chuẩn hiện hành.
- + Đảm bảo giao thông thuận tiện cho việc thoát người khi có hỏa hoạn.

2.5. Chương trình giám sát môi trường:

Giám sát môi trường là một trong những chức năng hàng đầu vô cùng quan trọng của công tác quản lý chất lượng môi trường và là một trong những phần rất quan trọng của công tác đánh giá tác động môi trường. Việc giám sát có thể được định nghĩa



như một quá trình để lập lại các công tác quan trắc và đo đạc. Từ đó bình sai thực tế so với tính toán.

Để đảm bảo các hoạt động của dự án ổn định và bền vững, không chế được các tác động xấu đến môi trường, chương trình giám sát được đề nghị như sau:

- Chương trình giám sát chất lượng không khí thực hiện giám sát thông số:

+ Bụi, COx, NOx, SOx, carburhidro, aldehyd

+ Bố trí một điểm kiểm soát với tần suất kiểm tra 1 lần/tháng

- Chương trình giám sát chất lượng nước thực hiện giám sát các thông số:

+ BOD, COD, SS, Colifom

+ Bố trí tại cửa ra đầu nổi với hệ thống thoát nước thải của khu vực.

Rác thải chủ yếu trong giai đoạn thi công xây dựng là phế thải xây dựng và rác thải sinh hoạt của công nhân xây dựng. Khối lượng chất thải rắn rất nhiều nên cần có biện pháp thu gom và chuyên chở đến nơi quy định.

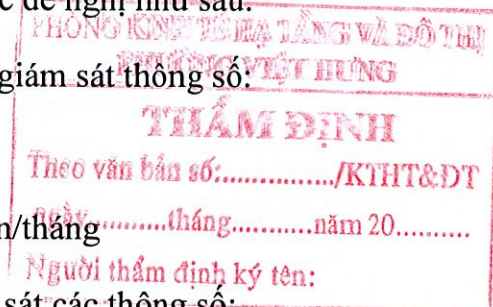
Rác thải chủ yếu trong giai đoạn khai thác sử dụng là rác thải sinh hoạt của cán bộ công nhân viên chức làm việc tại trường. Khối lượng chất thải rắn rất nhiều nên cần có biện pháp thu gom và chuyên chở đến nơi quy định.

3. Kết luận:

Việc thực hiện đề án sẽ tạo ra một số tác động tiêu cực nhất định, nhưng không đáng kể đối với môi trường không khí và nước. Các tác nhân gây ô nhiễm từ hoạt động thi công sẽ giảm rất nhiều nếu thực hiện các biện pháp hạn chế ô nhiễm như đã nêu trong các phần trên. Ô nhiễm sẽ giảm và kết thúc tại thời điểm thi công xong nền. Bên cạnh đó, tuy có tạo ra ô nhiễm trong quá trình thi công, song xét về vị trí, đây là khu vực canh tác nông nghiệp không có dân cư sinh sống, có phạm vi hẹp nên không ảnh hưởng nhiều tới cảnh quan chung của khu vực.

Quá trình thi công xây dựng công trình trong khu vực đông dân cư, đường hẹp cần nghiên cứu và lập kế hoạch chi tiết vấn đề vận chuyển phế thải rắn ra khỏi công trường.

Tuy nhiên, việc thực hiện đề án không tránh khỏi những tác động tiêu cực đến môi trường. Chủ đầu tư sẽ thực hiện triệt để các giải pháp đã nêu trên, trong đó đặc



biệt chú trọng vào việc quản lý, xử lý nước thải, chất thải và kết hợp với các cơ quan môi trường trong việc giám sát, đảm bảo phát triển kinh tế xã hội và bảo vệ môi trường, cảnh quan đô thị chung của quận nói riêng và TP Hà Nội nói chung.

III. AN TOÀN LAO ĐỘNG VÀ VỆ SINH MÔI TRƯỜNG TRONG KHI THI CÔNG

I. Biện pháp an toàn lao động

1. An toàn đối với cán bộ kỹ thuật và công nhân:

- Cán bộ, công nhân viên chức làm việc trong khu vực thi công đều được đào tạo cơ bản về an toàn lao động và đã được cấp chứng chỉ an toàn lao động, luôn có ý thức giữ gìn an toàn lao động cho mình và cho xung quanh.

- 100% máy móc, phương tiện, thiết bị thi công đưa vào sử dụng đều phải kiểm tra đảm bảo an toàn thiết bị, các thiết bị nâng hạ (cầu tự hành, phá điện thiết bị cầm tay, ...) và các thiết bị áp lực (máy nén khí, ...) phải có biên bản kiểm định an toàn còn hiệu lực của cơ quan đăng kiểm có thẩm quyền.

- 100% cán bộ công nhân viên được kiểm tra sức khỏe, tay nghề, để phân công nhiệm vụ phù hợp với từng loại công việc. Những người chưa qua đào tạo sẽ không được vận hành các máy móc thiết bị.

- Tổ chức an toàn cho từng công tác, bộ phận và phổ biến an toàn cho các công tác đó theo quy định về an toàn lao động của Nhà nước:

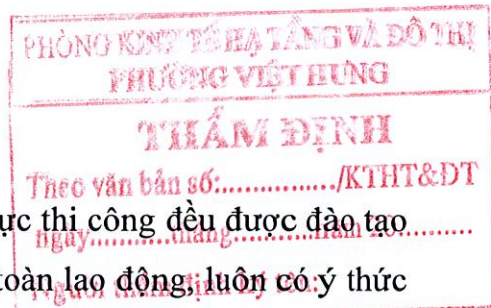
- + An toàn trong di chuyển, đi lại, vận chuyển ngang.
- + An toàn vận chuyển lên cao.
- + An toàn thi công trên cao, thi công lắp ghép và thi công nhiều hạng mục với các công tác cụ thể.

- + An toàn điện máy.

- Có hàng rào ranh giới vị trí hoạt động và các khu vực làm việc của công nhân, của tổ chức sản xuất, phải có biển báo. Cấm những người không có nhiệm vụ vào khu vực thi công.

- Kho bãi, nhà xưởng phải bố trí hợp lý, chú ý đến kỹ thuật an toàn, phòng cháy nổ.

- Sau khi tháo dỡ các kết cấu phụ bằng gỗ, nhựa, ván khuôn, đà giáo thì các cột chống, ván gỗ, xà gồ phải được gỡ sạch dính xếp thành đồng gọn theo từng chủng loại, không vứt bừa bãi.

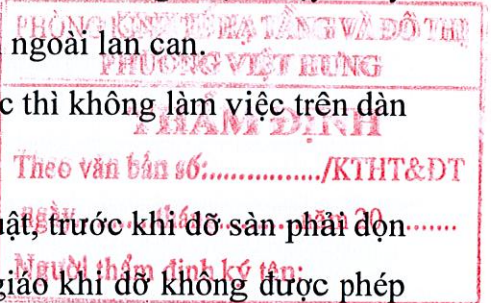


- Đối với dàn giáo khi lắp dựng xong, cán bộ kỹ thuật phải tiến hành kiểm tra trước khi cho sử dụng. Những người không đủ sức khỏe không bố trí trên cao.

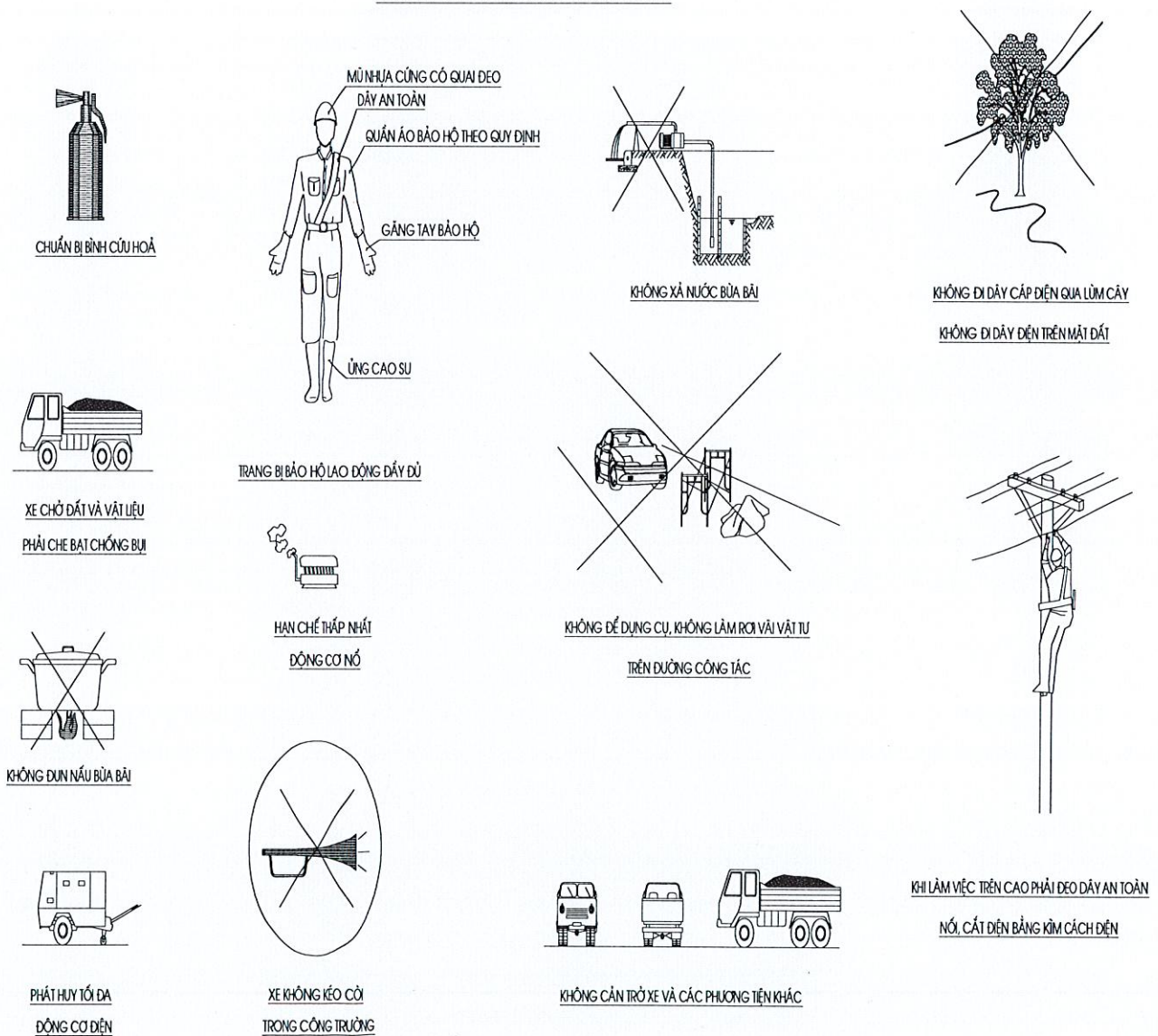
- Công nhân làm việc trên dàn giáo phải đeo dây an toàn, đội mũ bảo hộ lao động, không được dùng loại thép không có quai hậu, dễ trơn. Không được chạy nhảy cưỡi đùa. Không ngồi trên thành lan can, không leo ra bên ngoài lan can.

- Khi có mưa to gió lớn hơn cấp 6, sương mù dày đặc thì không làm việc trên dàn giáo. Phải kiểm tra dàn giáo trước khi sử dụng lại.

- Tháo dỡ dàn giáo phải có chỉ dẫn của cán bộ kỹ thuật, trước khi dỡ sàn phải dọn sạch vật liệu, dụng cụ trên mặt sàn. Các tấm sàn, khung giáo khi dỡ không được phép lao từ trên cao xuống



CÁC BIẾN BẢO AN TOÀN TRÊN CÔNG TRƯỜNG



2. An toàn cháy, nổ: (TCVN 3254- 89, 3255 - 86):

- Với phương châm phòng hơn chống chúng tôi chú ý biện pháp giáo dục phòng ngừa bằng cách tuyên truyền phổ biến, kiểm tra đôn đốc thường xuyên và có các hình thức xử lý kỷ luật thích đáng cụ thể như:

+ Cấm không sử dụng hoặc gây phát lửa bừa bãi trên công trường.

+ Hàng ngày sau khi hết giờ làm việc phải kiểm tra cắt điện các khu vực không cần thiết.

+ Không sử dụng điện tùy tiện, câu móc điện bừa bãi, đun nấu trên công trường, dùng điện không có phích và ổ cắm.

+ Không để chất dễ cháy gần các khu vực có dây điện băng điện.

- Sắp xếp vật tư gọn gàng khoa học từng loại.

- Không để chướng ngại vật trên các đường đi chính đã được thiết kế yêu cầu cho phòng cháy.

- Xe máy ra vào cổng và để lại trên công trường phải để vào nơi quy định tắt khóa điện và quay đầu ra ngoài.

- Lập hệ thống biển cấm, biển báo, có phương án và thực tập kiểm tra ứng cứu khi có sự cố.

- Quản lý chặt chẽ vật liệu cháy nổ. Không cho bất kỳ ai tự ý mang vật liệu dễ cháy nổ vào khu vực thi công.

- Thường xuyên kiểm tra đường điện, cầu dao điện, các thiết bị dùng điện và phổ biến cho công nhân có ý thức trong công việc dùng điện, dùng lửa để phòng cháy. Có bể nước, bình bọt và máy bơm nước để phòng dập lửa khi có hỏa hoạn xảy ra.

- Nghiêm chỉnh chấp hành các quy định, biện pháp thi công hàn hơi và cắt hơi...

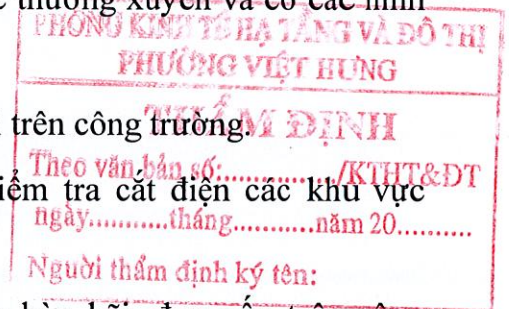
- Đường ra vào mặt bằng thi công không để vật cản trở đảm bảo xe cứu hỏa của khu vực vào thuận lợi khi có hỏa hoạn xảy ra.

2. An toàn cho đối tượng thứ 3:

- Cổng ra vào công trường phải đặt biển báo, bố trí các đèn bảo vệ tại cổng và các góc khu vực thi công.

- Nghiêm cấm đùa ném các vật nặng từ trên tầng thi công xuống.

- An toàn cho các công trình lân cận.



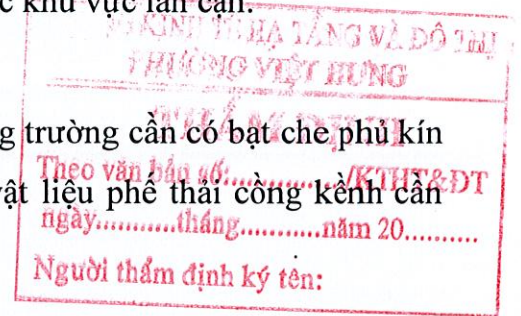
- Công trình phải được phân khu vực phá dỡ và có hệ thống bảo vệ để đảm bảo an toàn cho các công tình lân cận.

3. An toàn khi mưa lũ xảy ra:

- Có biện pháp và thực hiện tốt công tác thoát nước khi có mưa lũ xảy ra tránh làm ứ đọng nước gây lầy lội làm bẩn công trường và các khu vực lân cận.

4. An toàn khi vận chuyển:

- Trong quá trình vận chuyển phế thải ra khỏi công trường cần có bạt che phủ kín trên thùng ô tô đánh rơi vãi bên đường phố. Những vật liệu phế thải công kênh cần được giăng néo cẩn thận trước khi vận chuyển.



II. Biện pháp đảm bảo vệ sinh môi trường

1. Công tác vệ sinh môi trường trước khi thi công:

- Trước khi thi công, tổ chức xem xét, nghiên cứu đánh giá hiện trạng mặt bằng công trình, liên hệ chặt chẽ với Chủ đầu tư để đưa ra biện pháp bảo vệ môi trường.

- Quán triệt nghiêm túc nội quy quy định vệ sinh môi trường trong công trình đối với tất cả mọi người.

1. Vệ sinh mặt bằng tổng thể:

- Bố trí nhóm chuyên làm công tác vệ sinh công nghiệp và vệ sinh sinh hoạt trong và vùng lân cận khu vực thi công luôn được ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ.

2. Vệ sinh chất thải:

- Có biện pháp và thực hiện tốt công tác thoát nước trong khi thi công, trong mùa mưa, không làm ứ đọng nước, gây lầy lội, làm bẩn công trường và khu vực lân cận.

- Phế thải tại công trường được đổ vào thùng chứa đặt tại công trường, hàng ngày đưa về vị trí tập kết của Công ty môi trường.

3. Vệ sinh chống ồn, chống bụi:

- Do công trình nằm trong khuôn viên cơ quan và các hộ dân đang hoạt động bình thường nên các giải pháp chống ồn, chống bụi và thời gian tập kết vật tư và các phương tiện ra vào sẽ phải bố trí hợp lý.

- Các thiết bị thi công đưa đến công trường được kiểm tra, chạy thử và là những thiết bị chất lượng tốt hạn chế tiếng ồn.

- Thường xuyên kiểm tra, nhắc nhở việc chấp hành, tất cả mọi người chấp hành nghiêm túc nội quy quy định vệ sinh môi trường trong công trình. Đồng thời nghiêm khắc xử lý những trường hợp cố tình vi phạm.

- Xung quanh khu vực phá dỡ cần vách ngăn cách bằng rào tôn hoặc bạt.

- Xung quanh công trình đang tiến hành phá dỡ phải bố trí hệ thống lưới an toàn, bạt chắn bụi có chiều cao tối thiểu bằng chiều cao công trình.

- Trong quá trình tháo dỡ thường xuyên phun tưới nước để hạn chế tối đa bụi bay ra khu vực xung quanh.

- Khi vận chuyển vật liệu, di chuyển xe máy, thiết bị cấu kiện công trường, trên đường phải đúng tuyến đường quy định.

- Các xe chở vật liệu sẽ được phủ bạt che lúc có hàng. Khi ra khỏi công trường, tất cả các xe phải được vệ sinh.

- Vật liệu phế thải đổ đúng nơi quy định.

- Bố trí nguồn nước, cầu rửa xe phục vụ rửa xe, vệ sinh trang thiết bị, dụng cụ, hàng ngày gần cổng ra vào công trình, đảm bảo xe máy, trang thiết bị, con người ra khỏi công trường không làm bẩn gây mất vệ sinh môi trường.

4. Vệ sinh ngoài công trường:

- Bảo vệ công trình kỹ thuật hạ tầng: Trong quá trình thi công không được gây ảnh hưởng xấu tới hệ thống công trình kỹ thuật hạ tầng hiện có. Chỉ được phép thay đổi, di chuyển hệ thống công trình kỹ thuật hạ tầng khi có ý kiến của Chủ đầu tư và cơ quan thiết kế.

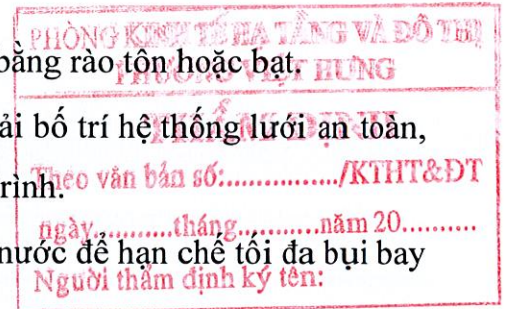
- Bảo vệ cây xanh: Nhà thầu sẽ có trách nhiệm bảo vệ tất cả các cây xanh đã có trong và xung quanh mặt bằng. Việc chặt hạ cây xanh phải được phép của cơ quan quản lý cây xanh.

5. Kết thúc công trình:

- Trước khi kết thúc công trình Nhà thầu sẽ thu dọn mặt bằng công trường gọn gàng, sạch sẽ, chuyển hết các vật liệu thừa, dỡ bỏ các công trình tạm, sửa chữa những chỗ hư hỏng đường xá, vỉa hè, cống rãnh, hệ thống công trình kỹ thuật hạ tầng, trả lại hiện trạng ban đầu cho cơ quan chủ quản.

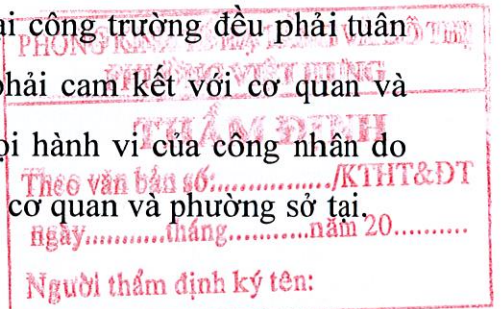
III. Biện pháp đảm bảo an ninh

1. Biện pháp an ninh ngoài công trường:



- Nhân viên bảo vệ thường trực 24/24 giờ trong ngày.
- Hợp tác với các đơn vị có ranh giới liên kề, giao tiếp trong công việc lịch sự, đúng mực.

- Tất cả các cán bộ, công nhân tham gia thi công tại công trường đều phải tuân thủ nội quy công trường. Chỉ huy trưởng công trường phải cam kết với cơ quan và chính quyền địa phương chịu trách nhiệm toàn bộ về mọi hành vi của công nhân do mình phụ trách, đảm bảo an ninh, trật tự an toàn xã hội tại cơ quan và phường sở tại.



2. Quản lý nhân lực, vật tư, thiết bị:

- Trên công trình chúng tôi sẽ bố trí 1 cán bộ quản lý và 2 cán bộ kỹ thuật trở lên trực tiếp điều hành thi công. Giao ban công việc hàng ngày và cuối tuần gửi báo cáo về phòng kỹ thuật công ty.
- Mỗi cán bộ kỹ thuật phụ trách một nhóm công nhân, và phải chịu mọi trách nhiệm nếu có sự cố xảy ra.
- Mọi vật tư, thiết bị ra vào công trường phải có sự đồng ý của chỉ huy trưởng công trường có phiếu xuất nhập vật tư, chữ ký của thủ kho và phụ trách cung ứng vật tư thiết bị.

CHƯƠNG V: KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

I. KẾT LUẬN

- Dự án Phá dỡ công trình trong phạm vi GPMB dự án: Nâng cấp, cải tạo tuyến phố Đức Giang, phường Đức Giang, quận Long Biên (nay là phường Việt Hưng, Hà Nội).

- Việc đầu tư xây dựng và hoàn thiện tuyến đường sớm là cần thiết nhằm đáp ứng việc hoàn thiện hệ thống hạ tầng kỹ thuật của phường Việt Hưng, tạo bộ mặt cảnh quan đô thị của khu vực, tạo tiền đề phát triển cho một vùng đô thị. Chính vì vậy việc thực hiện dự án là hoàn toàn hợp lý và mang tính khả thi.

- Với mục tiêu trên kính đề nghị các cơ quan chức năng có thẩm quyền xem xét thẩm định và phê duyệt hồ sơ thiết kế BVTC hạng mục phá dỡ công trình, để chủ đầu tư có điều kiện triển khai thi công đưa công trình vào sử dụng./.

- Do đặc thù và cấp bách của công tác GPMB nên kính đề nghị Ban Quản lý Dự án Đầu tư - Hạ tầng phường Việt Hưng tổ chức thực hiện ngay công tác đền bù GPMB, thu hồi mặt bằng đối với các hộ dân nằm trong mốc GPMB, và bàn giao cho đơn vị phá dỡ, GPMB để thực hiện công tác GPMB phục vụ cho Dự án Bồi thường, hỗ trợ GPMB và TĐC trên địa bàn phường Việt Hưng thuộc dự án: Nâng cấp tuyến vận tải thủy sông Đuống (cầu đường sắt Đuống)

- Để đảm bảo tiến độ cũng như hiệu quả của dự án, kính mong UBND phường Việt Hưng, các phòng, ban liên quan thực hiện quyết liệt công tác đền bù, vận động các hộ dân có đất, công trình nằm trong mốc GPMB của dự án bàn giao mặt bằng để tạo điều kiện cho Dự án được thực hiện hoàn thành đúng tiến độ đề ra.

II. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

Tổ chức thực hiện:

- Chủ đầu tư: Ban Quản lý Dự án Đầu tư - Hạ tầng phường Việt Hưng.
- Đơn vị thiết kế bản vẽ thi công: Công ty cổ phần Kiến trúc và Xây dựng Nam Sông Hồng
- Tổ chức thực hiện theo đúng quy trình xây dựng cơ bản hiện hành của Nhà nước đặc biệt là bước đấu thầu thi công, giám sát kiểm định và quản lý sử dụng.

Kế hoạch thực hiện:

- Hoàn thành thiết kế bản vẽ thi công năm 2026.

